

BỘ LAO ĐỘNG -
THƯƠNG BINH VÀ XÃ
HỘI
Số: 05/2003/TT-
BLĐTBXH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 18 tháng 2 năm 2003

THÔNG TƯ

Về việc hướng dẫn thực hiện việc điều chỉnh mức trợ cấp, phụ cấp hàng tháng đối với người có công với cách mạng

Thi hành khoản 4, Điều 1 Nghị định số 03/2003/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2003 của Chính phủ, sau khi có ý kiến của Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện việc điều chỉnh mức trợ cấp, phụ cấp hàng tháng đối với người có công với cách mạng quy định tại Nghị định số 77/2000/NĐ-CP ngày 15/12/2000 của Chính phủ và hướng dẫn tại Thông tư số 31/2000/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2000 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội như sau:

I. NGUYÊN TẮC ĐIỀU CHỈNH:

- Các mức trợ cấp, phụ cấp hàng tháng đối với người có công được điều chỉnh trong phạm vi mức tăng thêm 38.1% tổng quỹ trợ cấp, phụ cấp ưu đãi.
- Điều chỉnh tăng mức trợ cấp, phụ cấp hàng tháng theo Thông tư số 31/2000/TT-BLĐTBXH ngày 29 tháng 12 năm 2000 của Bộ Lao động - Thương binh và xã hội. Mức điều chỉnh trợ cấp nhằm góp phần cải thiện đời sống người có công, khắc phục bất hợp lý trong quan hệ giữa các mức trợ cấp ưu đãi người có công.

II. ĐỐI TƯỢNG VÀ MỨC ĐIỀU CHỈNH TRỢ CẤP, PHỤ CẤP HÀNG THÁNG

- Người hoạt động cách mạng trước năm 1945:
 - Người thuộc diện thoát ly hưởng trợ cấp 210.000 đồng/tháng. Ngoài mức trợ cấp trên còn được hưởng phụ cấp hàng tháng tính theo số năm hoạt động trước cách mạng, cứ mỗi năm được phụ cấp 50.000 đồng;
 - Người thuộc diện không thoát ly hưởng trợ cấp 500.000 đồng/tháng.

c. Thân nhân chủ yếu của người hoạt động cách mạng trước năm 1945 hưởng tuất từ trần:

- Trợ cấp cơ bản: 170.000 đồng/người/tháng;
- Trợ cấp nuôi dưỡng: 420.000 đồng/người/tháng.

2. Người hoạt động cách mạng "tiền khởi nghĩa" hưởng phụ cấp 135.000 đồng/tháng.

3. Thân nhân hưởng tuất liệt sỹ:

- Trợ cấp cơ bản: 170.000 đồng/người/tháng;
- Trợ cấp 2 liệt sỹ: 320.000 đồng/người/tháng.
- Trợ cấp nuôi dưỡng: 420.000 đồng/người/tháng.

4. Bà mẹ Việt Nam anh hùng, Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động:

a. Bà mẹ Việt Nam anh hùng hưởng trợ cấp 570.000 đồng/tháng.

b. Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động hưởng trợ cấp 150.000 đồng/tháng.

5. Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh (gọi chung là thương binh):

a. Thương binh:

- Trợ cấp thương tật hàng tháng thực hiện theo bảng tính sẵn kèm Thông tư này.
- Thương binh mất sức lao động (MSLĐ) từ 81% trở lên, ngoài trợ cấp thương tật hàng tháng còn được phụ cấp thêm 40.000 đồng/tháng.
- Thương binh MSLĐ do thương tật từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng, ngoài trợ cấp thương tật hàng tháng còn được phụ cấp thêm 140.000đồng/tháng.

b. Quân nhân bị tai nạn lao động (thương binh loại B được xác nhận từ ngày 31 tháng 12 năm 1993 trở về trước).

- Trợ cấp thương tật hàng tháng:

- + MSLĐ từ 21% đến 30%: 115.000 đồng;
- + MSLĐ từ 31% đến 40%: 160.000 đồng;
- + MSLĐ từ 41% đến 50%: 210.000 đồng;
- + MSLĐ từ 51% đến 60%: 255.000 đồng;

+ MSLĐ từ 61% đến 70%: 300.000 đồng;

+ MSLĐ từ 71% đến 80%: 350.000 đồng;

+ MSLĐ từ 81% đến 90%: 420.000 đồng;

+ MSLĐ từ 91% đến 100%: 465.000 đồng;

- Người MSLĐ từ 81% trở lên, ngoài trợ cấp thương tật hàng tháng còn được phụ cấp thêm 30.000 đồng/tháng;

- Người MSLĐ từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng, ngoài trợ cấp thương tật hàng tháng còn được phụ cấp thêm 100.000 đồng/tháng.

c. Trợ cấp người phục vụ thương binh, quân nhân bị tai nạn lao động (gọi chung là thương binh) điều dưỡng ở gia đình:

- Người phục vụ thương binh MSLĐ từ 81% trở lên: 240.000 đồng/tháng

- Người phục vụ thương binh MSLĐ từ 81% trở lên có vết thương đặc biệt nặng: 290.000 đồng/tháng

d. Thân nhân chủ yếu của thương binh MSLĐ từ 61% trở lên hưởng tuất từ trần:

- Trợ cấp cơ bản: 120.000 đồng/người/tháng;

- Trợ cấp nuôi dưỡng: 210.000 đồng/người/tháng.

6. Bệnh binh, quân nhân bị bệnh nghề nghiệp:

a. Bệnh binh:

- Trợ cấp bệnh binh hàng tháng

+ MSLĐ từ 61% đến 70%: 300.000 đồng;

+ MSLĐ từ 71% đến 80%: 350.000 đồng;

+ MSLĐ từ 81% đến 90%: 420.000 đồng;

+ MSLĐ từ 91% đến 100%: 465.000 đồng;

- Bệnh binh MSLĐ từ 81% trở lên, ngoài trợ cấp thương tật hàng tháng còn được phụ cấp thêm 40.000 đồng/tháng;

- Bệnh binh MSLĐ từ 81% trở lên có bệnh tật đặc biệt nặng, ngoài trợ cấp thương tật hàng tháng còn được phụ cấp thêm 140.000 đồng/tháng.

b. Quân nhân bị bệnh nghề nghiệp (bệnh binh hạng 3 được xác nhận từ ngày 31 tháng 12 năm 1994 trở về trước):